

HỌ VÀ TÊN:

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

"SAI MỘT LÍ, ĐI MỘT DẶM"

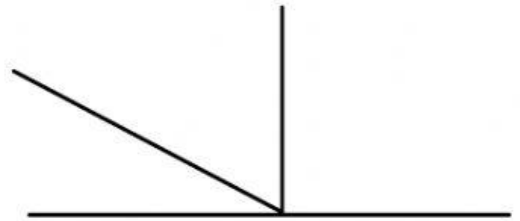
I. Trắc nghiệm:

Câu 1 : Giá trị của biểu thức: $876 - m \times 3$ với $m = 43$ là:

- A. 747 B. 434 C. 2499 D. 474

Câu 2. Hình sau đây có những loại góc nào?

- A. góc tù, góc nhọn, góc vuông
B. góc bẹt, góc nhọn, góc vuông
C. góc bẹt, góc vuông
D. góc tù, góc nhọn, góc vuông, góc bẹt



Câu 3. Số "Chín trăm triệu không trăm sáu mươi nghìn ba trăm chín mươi chín" viết là:

- A. 900 6399 B. 900 060 399
C. 90 016 390 D. 900 016 399

Câu 4. Chữ số 6 trong số 9 086 738 thuộc hàng nào, lớp nào.

- A. hàng trăm nghìn, lớp nghìn B. hàng triệu, lớp chục nghìn
C. hàng nghìn, lớp nghìn D. hàng nghìn, lớp trăm

Câu 5. 8 phút 35 giây = giây

- A. 315 B. 155
C. 515 D. 415





"SAI MỘT LÍ, ĐI MỘT DẶM"

Câu 6. Kết quả của phép tính: $653\,900 + 453\,643 = ?$

A. 200 257

B. 1 107 543

C. 907 543

D. 1 207 543

Câu 7. Kết quả của phép tính: $65\,000 - 43\,643 = ?$

A. 21 357

B. 107 543

C. 22 357

D. 108 643

Câu 8. Kết quả của phép tính $4\,578 \times 7$ là:

A. 22 890

B. 33 046

C. 23 046

D. 32 046

Câu 9. Kết quả của phép tính $80\,766 : 9$

A. 9 874

B. 8 847

C. 8 947

D. 8 974

Câu 10. Giá trị của biểu thức $m : n$ nếu $m = 32$ và $n = 8$ là:

A. 4

B. 256

C. 5

D. 40

Câu 11. Trung bình cộng của 4 số: 94; 64; 38; 40 là:

A. 59

B. 58

C. 50

D. 65

Câu 12. Trong các số dưới đây, số có chữ số 5 biểu thị cho 5 000 là:

A. 200 257

B. 1 107 543

C. 905 943

D. 1 250 743

Câu 13. Tìm x, biết: $x - 358 = 2835 : 7$

A. 763

B. 47

C. 329

D. 736

Câu 14. Hình sau có mấy góc nhọn

A. 2

B. 3

C. 1

D. 0



Câu 15. Năm 1890 thuộc thế kỉ :

A. XXI

B. XX

C. XIX

D. XVI

Câu 16. $\frac{1}{5}$ giờ =phút

A. 12

B. 20

C. 15

D. 25

Câu 17. Trung bình cộng của 3 số: 94; 64; 40 là:

A. 59

B. 58

C. 50

D. 66

Câu 18. Tìm x, biết: $x - 6\,987 + 9\,358 = 20\,835$

A. 4 490

B. 4 940

C. 18 464

D. 16 464

Câu 19. Số thích hợp điền vào chỗ chấm:

5 tấn 9 kg = kg

A. 5009

B. 590

C. 509

D. 5090

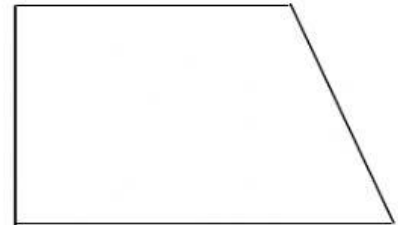
Câu 20. Hình sau có mấy góc vuông

A. 2

B. 3

C. 1

D. 0



Câu 21. Hai thửa ruộng thu hoạch được tất cả 89 tạ thóc. Thửa ruộng thứ nhất thu hoạch nhiều hơn thửa ruộng thứ hai là 15 tạ thóc.

a. Hỏi mỗi thửa ruộng thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?

b. Sau khi thu hoạch ở cả hai thửa ruộng, ba muốn bán đi 45 yến thóc. Hỏi số thóc sau khi bán còn lại bao nhiêu yến?

Bài giải